TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM THAO** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 30/8/2024
V/v: "Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hà Thanh Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Gia Phượng và ông Nguyễn Tiến Dũng

- *Thư ký phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Duyên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 30/8/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 147/2024/TLST- HNGĐ ngày 04/5/2024 về việc "Tranh chấp Hôn nhân gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2024/QĐST - HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Xóm C, xã S, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Minh H, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Khu C, xã P, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

(Anh N có mặt, chị H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai tại Toà án, nguyên đơn anh Nguyễn Văn N trình bày:

Anh N và chị Nguyễn Thị Minh H có đăng ký kết hôn ngày 09/5/2005 tại Ủy ban nhân dân xã K (nay là xã P), huyện L, tỉnh Phú Thọ trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu. Cuộc sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc được hơn 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng đã sống ly thân từ cuối năm 2006 đến nay, không còn quan

tâm đến nhau. Nay anh N xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, anh xin được ly hôn chị H.

Về con chung: Anh xác định vợ chồng anh có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc H1, sinh ngày 26/02/2006. Hiện nay cháu đã thành niên (đủ 18 tuổi) nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp gia đình, đất nông nghiệp: Anh xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng cũng như việc thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ của người tiến hành tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Xử cho Nguyễn Văn N được ly hôn với anh chị Nguyễn Thị Minh H;

Về con chung: anh N, chị H có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc H1, sinh ngày 26/02/2006. Hiện nay cháu H1 đã thành niên nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp gia đình: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn N phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: anh Nguyễn Văn N khởi kiện xin ly hôn chị Nguyễn Thị Minh H là tranh chấp hôn nhân gia đình. Bị đơn (chị H) có đăng ký hộ khẩu thường trú tại khu C, xã P, huyện L, tỉnh Phú Thọ, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

[2] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng chị H vẫn vắng mặt tại phiên tòa (không có đơn xét xử vắng mặt), HĐXX căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị H là phù hợp pháp luật.

[3] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn N và chị Nguyễn Thị Minh H tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn với nhau ngày 09/5/2005 tại Ủy ban nhân dân xã K (nay là xã P), huyện L, tỉnh Phú Thọ, là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, anh N và chị H đã xảy ra mâu thuẫn. Tòa án đã thực hiện thủ tục báo

gọi nhiều lần nhưng chị H không đến Tòa án để trình bày quan điểm. Tuy nhiên, qua lời trình bày của nguyên đơn, biên bản lấy lời khai của bà H2 (mẹ đẻ chị H) và qua xác minh tại địa phương, anh N đã về T sinh sống từ cuối năm 2006, anh chị sống ly thân từ nhiều năm nay, không ai còn quan tâm đến ai. Anh chị cũng không có biện pháp nào hàn gắn quan hệ vợ chồng. Từ đó có thể thấy, mâu thuẫn của anh N, chị H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc anh N đề nghị xin được ly hôn chị H là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, cần được chấp nhận.

Về con chung: Anh Nguyễn Văn N và chị Nguyễn Thị Minh H có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc H1, sinh ngày 26/02/2006. Hiện nay cháu H1 đã thành niên (đủ 18 tuổi). Do vậy, HĐXX không xem xét giải quyết về con chung.

Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp gia đình: Anh Nguyễn Văn N xác định không có, không đề nghị Toà án giải quyết. Chị Nguyễn Thị Minh H không đến Tòa án làm việc, không thể hiện được quan điểm của mình, vì vậy HĐXX tách các nội dung trên không xem xét giải quyết trong vụ án này. Nếu các bên có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ việc khác.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn N phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228; Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn N.

Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Nguyễn Văn N được ly hôn với chị Nguyễn Thị Minh H.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn N phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh Nguyễn Văn N đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0001665 ngày 04/5/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

Anh Nguyễn Văn N có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Nguyễn Thị Minh H vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- Chi cục THADS huyện Lâm Thao;
- UBND xã Phùng Nguyên;
- Đương sự;
- Lưu HSVA, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hà Thanh Loan